

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Xóm Vn, xã Bn, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Xóm Vn, xã Bn, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Xóm vn, xã BN, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Bùi Văn H, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Xóm VN, xã BN, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, chị Nguyễn Thị L - Nguyên đơn với anh Bùi Văn H - Bị đơn; Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Văn H xác định có 01 con chung là Bùi Văn S, sinh ngày 22/7/1998. Nay con chung đã trưởng thành, khỏe mạnh bình thường, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Văn H thống nhất vợ chồng thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Văn H xác định không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000^d tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0017880 ngày 16 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000^d được hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục thi hành án huyện Đ;
- UBND xã Bn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Kiềm